TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27**/2019/HS-ST
Ngày: 24-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Hùng.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khánh Nguyên – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2519/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Hoài Ph, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2000; Nơi sinh: Huyện P, tỉnh Bến Tre; tên gọi khác: Không.Nơi cư trú: 30/4, ấp Thạnh B, xã Tân P, huyện P, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/12 dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Quốc Ph và bà Lê Thị Hương; bị cáo có chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06 tháng 3 năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm tuyên phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự theo Bản án số 03/2019/HS-ST. Bị cáo kháng cáo. Trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm, ngày 17 tháng 5 năm 2019, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang nên bị khởi tố, tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại Tòa.

- Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1977; địa chỉ : ấp Quí Đức B, xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

Ông Phạm Văn Dứt, sinh năm 1979; địa chỉ ấp Quí Đức B, xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 17 tháng 5 năm 2019, Ph lấy 02 gói ma túy để vào vỏ bao thuốc lá hiệu JET, 02 gói còn lại Ph để vào lai quần sau đó, Ph điều khiển xe gắn máy biển số 71FK-6859 đi chơi và tìm nơi sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, Ph điều khiển xe trên đường bê tông kho bạc, ở ấp Quí Đức B, xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre thì bị Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Ph ném bỏ vỏ bao thuốc lá hiệu JET bên trong có 02 gói ma túy xuống đường. Công an huyện P đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hoài Ph và thu giữ 02 gói ma túy Ph ném bỏ; đồng thời thu giữ 02 gói ma túy trong lai quần của Ph.

Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm:

- 02 gói (bịch) nylon được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng . Được thu giữ trong vỏ bao thuốc lá hiệu JET, cách vị trí Ph bị bắt 11,12m. (Được niêm Ph trong Ph bì ký hiệu A).

- 02 gói (bịch) nylon được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Được thu giữ trong lai quần của Lê Hoài Ph. (Được niêm Ph trong Ph bì ký hiệu B).

Ngoài ra, khi bắt quả tang Công an còn thu giữ:

- 01 xe gắn máy hiệu WARM, màu sơn đỏ, biển số đăng ký 71FK-6859, số máy FMB-015905; số khung: 4DP-015905.

- Tiền Việt Nam: 900.000 đồng.

Quá trình điều tra, Lê Hoài Ph khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Ngày 13 tháng 5 năm 2019, Lê Hoài Ph đón xe khách đến Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh mua 04 gói ma túy đá giá 700.000 đồng của một người tên Sự (không rõ lý lịch) để sử dụng. Sau khi có ma túy, Ph mang về nhà cất giấu. Khoảng 15 giờ ngày 17 tháng 5 năm 2019, Ph lấy 02 gói ma túy để vào vỏ bao thuốc lá hiệu JET, 02 gói còn lại Ph để vào lai quần (ở chân phải); sau đó, Ph điều khiển xe gắn máy biển số 71FK-6859 đi chơi và tìm nơi sử dụng ma túy. Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, Ph điều khiển xe trên đường bê tông kho bạc, ở ấp Quí Đức B, xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre thì bị Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Ph ném bỏ vỏ bao thuốc lá hiệu JET bên trong có 02 gói ma túy xuống đường. Công an huyện P đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hoài Ph và tạm giữ tang vật.

Tại Kết luận giám định số 60/2019/GĐMT ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 bịch nylon được niêm Ph trong Ph bì ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,1622 gam. Tinh thể màu trắng đựng trong 02 bịch nylon được niêm Ph trong Ph bì ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,9525 gam. Hoàn lại đối tượng giám

định: Mẫu vật sau giám định đã được niêm Ph lần lượt có khối lượng: A: 0,1500 gam; B: 0,9136 gam.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS, ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú đã truy tố bị cáo Lê Hoài Ph về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Hoài Ph từ 01 (Một) năm đến 02 (Hai) năm tù. Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 55, 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo bản án số 49/2019/HS-PT, ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 bịch nylon được niêm Ph trong Ph bì (ký hiệu A,B) bên trong có chứa lần lượt khối lượng: A: 0,1500 gam Methamphetamine; B: 0,9136 gam Methamphetamine.

Trao trả cho Lê Hoài Ph: 01 xe gắn máy hiệu WARM, màu sơn đỏ, biển số đăng ký 71FK-6859, số máy FMB-015905; số khung: 4DP-015905 và số tiền Việt Nam 900.000 đồng.

Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKS ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú.

Bị cáo Lê Hoài Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoài Ph thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 17 tháng 5 năm 2019 trên đường bê tông kho bạc, ở ấp Quí Đức B, xã Q, huyện P, tỉnh Bến Tre Lê Hoài Ph có hành vi cất giấu trên người trái phép 1,1147gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an huyện P phát hiện, bắt quả tang đối với Lê Hoài Ph.

Do đó, bản Cáo trạng số 33/CT-VKS, ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú truy tố bị cáo Lê Hoài Ph về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, trí tuệ, nhân cách của bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải gánh chịu trách nhiệm hình sự đối với hậu quả do hành vi của bị cáo đã trực tiếp gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Hoài Ph là người có nhân thân xấu. Ngày 06 tháng 3 năm 2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm tuyên phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự theo Bản án số 03/2019/HS-ST. Ngày 13/6/2019 Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 05 năm 06

tháng tù, theo bản án số: 49/2019/HS-PT. Trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm, ngày 17 tháng 5 năm 2019, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Do đó, cần phải áp dụng một hình phạt tù thật nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung cho cộng đồng. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định mức hình phạt cho bị cáo.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKS ngày 03/10/2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) bịch nylon được niêm Ph trong Ph bì (ký hiệu A,B) bên trong có chứa lần lượt khối lượng:A: 0,1500 gam Methamphetamine; B: 0,9136 gam Methamphetamine.

Trao trả cho Lê Hoài Ph : 01 xe gắn máy hiệu WARM, màu sơn đỏ, biển số đăng ký 71FK-6859, số máy FMB-015905; số khung: 4DP-015905 và số tiền 900.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKS ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú.

[10] Về nguồn gốc 0,1622 gam ma túy, loại Methamphetamine bị thu giữ, Lê Hoài Ph khai nhận đã mua 04 gói ma túy đá giá 700.000 đồng của một người tên Sự nhưng không xác định được lai lịch nên chưa đủ cơ sở để xử lý.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoài Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Hoài Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55, 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tổng hợp hình phạt 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 49/2019/HS-PT, ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre. Buộc bị cáo Lê Hoài Ph phải chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2019.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Xử lý vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú theo Quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKS ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 02 (Hai) bịch nylon được niêm Ph trong Ph bì (ký hiệu A,B) bên trong có chứa lần lượt khối lượng:A:0,1500 gam Methamphetamine; B: 0,9136 gam Methamphetamine.

Trao trả cho Lê Hoài Ph: 01 xe gắn máy hiệu WARM, màu sơn đỏ, biển số đăng ký 71FK-6859, số máy FMB-015905; số khung: 4DP-015905 và số tiền 900.000 đ (Chín trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số: 0003158 ngày 07/10/ 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

3.Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án buộc bị cáo chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Công an huyện P;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Đào Hồng Vân